

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

Triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 nhằm đạt được các mục tiêu chủ yếu của giai đoạn.

Bảo đảm mọi người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng. Người dân được sống trong cộng đồng an toàn, phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ, nâng cao chất lượng dân số.

#### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu của giai đoạn**

- Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt > 95%;
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi bình quân hàng năm là 0,5%, đến năm 2020 còn dưới 12%;
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2020 là 80%;
- Đạt 11 bác sỹ /1 vạn dân; 2 dược sỹ đại học (DSDH)/1 vạn dân;
- Tỷ lệ Trạm Y tế có bác sỹ làm việc đạt 100%.
- Đạt 28 giường bệnh/10.000 dân (không kể giường trạm y tế tuyến xã).
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.
- Tỷ lệ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại đạt 25%;
- Phát triển 02 bệnh viện tuyến tỉnh đạt hạng I, 02 bệnh viện tuyến huyện đạt hạng II và 01 đơn vị y tế dự phòng tuyến tỉnh đạt hạng I.

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra; từng bước kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe; triển khai đồng bộ có hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế - dân số; bảo đảm an toàn thực phẩm; nâng cao thể chất và tuổi thọ của người dân.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và phục hồi chức năng ở tất cả các tuyến; giảm tình trạng quá tải ở một số bệnh viện.

3. Tăng cường công tác quản lý dược. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, máu và chế phẩm máu có chất lượng. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị y tế.

4. Đẩy nhanh lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Phấn đấu cân đối quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

5. Đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính ngành y tế theo hướng đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp y tế, tăng cường xã hội hóa y tế nhằm huy động các nguồn lực xã hội đầu tư vào lĩnh vực y tế, thực hiện quản trị công - đầu tư tư.

6. Củng cố, kiện toàn mạng lưới y tế theo Thông tư 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ; phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao; tăng cường nhân lực y tế cho vùng sâu, vùng xa và một số chuyên khoa khó tuyển.

7. Cải cách thủ tục hành chính và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành.

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

*1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác y tế*

- Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 46/NQ-TW của Bộ Chính trị, Kết luận 43/KL-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 47/NQ-TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012 – 2020; Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban Bí thư về Củng cố và hoàn thiện mạng lưới Y tế cơ sở; Kết luận số 42-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về Đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; Kết luận số 44/KL-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP, Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025;

- Tăng cường phổ biến, tuyên truyền Luật Khám chữa bệnh; Luật Bảo hiểm Y tế và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực y tế, từng bước

nâng cao nhận thức của nhân dân về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, tham gia Bảo hiểm y tế;

- Xây dựng và thực hiện Quy hoạch Hệ thống y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Trong đó, tập trung phát triển một số Trung tâm chuyên sâu trực thuộc bệnh viện tuyến tỉnh (như Trung tâm Tim mạch, Trung tâm Thận - Tiết niệu, Trung tâm Ung bướu thuộc BV Đa khoa tỉnh; Trung tâm Hỗ trợ sinh sản thuộc Bệnh viện Sản - Nhi); đồng thời từng bước thu gọn đầu mối các đơn vị y tế tuyến huyện (sáp nhập một số Bệnh viện huyện với Trung tâm y tế huyện trừ Nho Quan, Kim Sơn); củng cố, kiện toàn mô hình tổ chức của Sở Y tế và các Trung tâm y tế thuộc khối dự phòng tuyến tỉnh theo nội dung Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của liên Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành đối với công tác y tế, an toàn vệ sinh thực phẩm, dân số - KHHGD, quy chế chuyên môn, quy tắc ứng xử.

- Thực hiện luân chuyển cán bộ để tăng cường nâng cao chất lượng công tác quản lý, nâng cao và phát huy vai trò của người lãnh đạo đứng đầu đơn vị.

## **2. Tăng cường công tác y tế dự phòng, dân số - KHHGD**

- Chủ động phòng, chống dịch bệnh, dự báo, phát hiện sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra;

- Tăng cường và đa dạng hóa hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, hành vi của người dân trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình và tích cực tham gia bảo hiểm y tế;

- Duy trì tỷ lệ tiêm chủng mở rộng trên 95%, quản lý tốt hoạt động tiêm chủng dịch vụ; đẩy mạnh công tác phòng chống các bệnh không lây nhiễm, tăng cường công tác y tế trường học và từng bước kiểm soát các yếu tố có hại đến sức khỏe;

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình y tế - dân số; khống chế tới mức thấp nhất tỷ lệ mắc và chết do các bệnh nhiễm trùng gây nên. Quản lý tại tuyến y tế cơ sở các bệnh không lây nhiễm như tim mạch, ung thư, tiểu đường, bệnh nghề nghiệp, phòng chống tai nạn thương tích. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác quản lý chất thải y tế;

- Đẩy mạnh các hoạt động đảm bảo ATTP, ngăn ngừa các thực phẩm không an toàn, thực phẩm kém chất lượng lưu thông trên thị trường, hạn chế các vụ NĐTP xảy ra, không để xảy ra tử vong do ngộ độc thực phẩm (NĐTP);

- Củng cố và nâng cao chất lượng công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, duy trì mức sinh phù hợp và hạn chế và giảm mất cân bằng giới tính khi sinh;

triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dân số như sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, sức khỏe người cao tuổi;

- Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư cho y tế dự phòng, nhất là các trạm y tế tuyến xã, các trung tâm y tế huyện, các chi cục và trung tâm y tế tuyến tỉnh.

### **3. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh**

- Duy trì và phát triển hệ thống các bệnh viện, tranh thủ mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các chuyên ngành vệ tinh của Trung ương. Đảm bảo nguồn nhân lực y tế làm việc ở các vùng sâu, vùng xa, các chuyên ngành khó tuyển;

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ y tế, đảm bảo triển khai tốt các kỹ thuật theo phân tuyến của Bộ Y tế. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, trong đó đặc biệt lưu ý giảm thời gian chờ đợi khi khám bệnh, giảm thời gian nằm viện, không lạm dụng thuốc, xét nghiệm cận lâm sàng ảnh hưởng tới quỹ khám chữa bệnh BHYT và chi phí vì sức khỏe của người bệnh;

- Tăng cường triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu (như phẫu thuật sọ não, lồng ngực, cột sống; nội tiết, tim mạch, sản, sơ sinh ...), dịch vụ y tế kỹ thuật cao (như xạ trị, can thiệp mạch, ...) và sử dụng có hiệu quả trang thiết bị hiện đại vào khám, chữa bệnh cho nhân dân, giảm tỷ lệ người bệnh phải chuyển lên tuyến trên;

- Chú trọng việc phát triển hệ thống y học cổ truyền, kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền trong công tác điều trị cho người bệnh;

- Tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật và trang thiết bị của Dự án NORRED, đề án Bệnh viện vệ tinh của 5 chuyên ngành: Tim mạch, ung bướu, sản, nhi, cấp cứu.

### **4. Phát triển mạng lưới y tế cơ sở**

- Đổi mới và hoàn thiện tổ chức y tế theo Quy hoạch phát triển hệ thống y tế Ninh Bình đến năm 2020, định hướng 2030 theo hướng sáp nhập một số Trung tâm Y tế huyện với Bệnh viện đa khoa huyện thành Trung tâm 2 chức năng điều trị và dự phòng (*trừ Nho Quan, Kim Sơn*);

- Đầu tư trọng điểm cho các TYT xã để đạt tiêu chí quốc gia về y tế, phần đầu ít nhất 80% xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2011 – 2020;

- Đổi mới cung ứng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở (YTCS), tăng cường quản lý sức khỏe, chăm sóc giảm nhẹ và phục hồi chức năng tại nhà, tại cộng đồng, đặc biệt đối với các bệnh không lây nhiễm. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, áp dụng mô hình quản lý sức khỏe hộ gia đình;

- Nâng cao năng lực y tế tuyến cơ sở để có đủ khả năng thực hiện tốt nhiệm vụ y tế dự phòng, giám sát dịch bệnh và khám, chữa bệnh, chăm sóc sức

khỏe ban đầu cho nhân dân: Tăng cường đào tạo, tập huấn, giám sát hỗ trợ và chỉ đạo tuyến. Khuyến khích đầu tư hệ thống bệnh viện tư nhân.

### **5. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

- Rà soát, dự báo được tình trạng nguồn nhân lực của ngành y tế để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành y tế, kết hợp với việc xây dựng và hoàn thiện đề án vị trí việc làm đảm bảo đội ngũ nhân viên y tế có số lượng và cơ cấu hợp lý, đủ năng lực thi hành nhiệm vụ;

- Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao thông qua hình thức đào tạo sau đại học các chuyên ngành. Nâng cao trình độ chuyên sâu cho cán bộ y tế thông qua các Đề án Đề án 1816, Đề án Bệnh viện vệ tinh, Dự án NORRED. Xây dựng kế hoạch đào tạo đến năm 2020 từng bước thực hiện chuẩn hóa trình độ đội ngũ cán bộ ngành y tế. Triển khai thực hiện công tác đào tạo theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế. Tập trung thu hút những người có trình độ cao, chuyên môn giỏi về công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh của tỉnh; đặc biệt là chú ý tạo môi trường làm việc tốt, phù hợp cho những người có trình độ cao, chuyên môn giỏi thu hút về làm việc tại tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý, tuyển sinh, nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng y tế Ninh Bình.

### **6. Công tác quản lý Dược, trang thiết bị y tế**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển ngành dược tại tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn 2030;

- Triển khai thực hiện tốt công tác mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm và trang thiết bị y tế tập trung theo Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành, đảm bảo chất lượng, cung ứng đầy đủ, kịp thời cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân;

- Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế chuyên môn, công tác mua sắm, bảo quản, sử dụng thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm và trang thiết bị y tế tại các đơn vị, chú trọng kiểm tra chất lượng thuốc lưu hành trên thị trường, kịp thời phát hiện và xử lý thuốc không đạt chất lượng, thuốc giả, thuốc không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

- Đẩy mạnh công tác quản lý, tích cực thanh, kiểm tra công tác hành nghề y - dược tư nhân trên địa bàn tỉnh.

### **7. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử và nâng cao đạo đức nghề nghiệp**

- Tiếp tục tăng cường triển khai việc thực hiện quy chế dân chủ và quy tắc ứng xử của cán bộ viên chức ngành y tế, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong công chức, viên chức, người lao động ngành y tế;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đẩy mạnh việc thực hiện Thông tư 07/2014/TT-BYT và Quyết định số 2151/QĐ-BYT của Bộ Y tế, gắn kết quả việc thực hiện vào tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua và bình xét khen thưởng cuối năm.

- Tập trung chỉ đạo làm điêm, mô hình ở một số cơ sở khám chữa bệnh về sự phục vụ của cán bộ y tế hướng đến sự hài lòng của người bệnh rồi nhân rộng ra toàn ngành.

#### **8. Đổi mới cơ chế tài chính, thực hiện lộ trình BHYT toàn dân**

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế tài chính đối với các cơ sở khám chữa bệnh theo lộ trình Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý bệnh viện, thực hiện mở rộng quyền tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân theo Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của liên Bộ Y tế - Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc; khuyến khích phát triển loại hình y, dược tư nhân, đặc biệt là bệnh viện tư nhân;

- Tiếp tục triển khai tốt chính sách BHYT và các chính sách khác về hỗ trợ KCB cho người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số vùng kinh tế - xã hội khó khăn và các đối tượng dễ bị tổn thương;

- Đổi mới, thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ; tăng cường kiểm tra việc sử dụng ngân sách, đảm bảo nguồn ngân sách được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định;

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành và các địa phương tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện hiệu quả lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân;

- Khắc phục tình trạng bội chi Quỹ Bảo hiểm Y tế bằng cách tăng cường phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội và các cơ sở y tế trong thanh toán bảo hiểm y tế, triển khai kết nối liên thông dữ liệu trong thanh toán bảo hiểm y tế; đồng thời, chỉ đạo các đơn vị khám chữa bệnh thực hiện nghiêm túc các quy định chuyên môn nhằm hạn chế tình trạng lạm dụng quỹ bảo hiểm y tế.

#### **9. Tập trung đổi mới, củng cố và hoàn thiện hệ thống y tế của tỉnh, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về y tế**

Đổi mới và hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo Quy hoạch hệ thống y tế Ninh Bình đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 theo hướng sáp nhập một số đơn vị dự phòng tuyến tỉnh thành Trung tâm kiểm soát bệnh tật và sáp nhập một số Trung tâm Y tế huyện với Bệnh viện đa khoa huyện thành Trung tâm 2 chức năng điều trị và dự phòng.

#### **10. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực y tế**

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng và khả năng ứng dụng của các đề tài nghiên cứu khoa học; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các hoạt động y tế, quản lý khám chữa bệnh và thanh toán BHYT tại các cơ sở y tế đảm bảo liên thông giữa các tuyến;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp các dịch vụ công trực tuyến.

### **11. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng**

- Tập trung quản lý, đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình cải tạo, nâng cấp cơ sở khám chữa bệnh, đảm bảo hiệu quả, thiết thực và tiết kiệm; đầu tư đầy đủ trang thiết bị y tế đáp ứng công tác khám chữa bệnh ưu tiên trang thiết bị, máy móc hiện đại, công nghệ tiên tiến tại các cơ sở khám chữa bệnh như: Bệnh viện Sản Nhi, Bệnh viện Ung bướu, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm tỉnh, ... Đồng thời, chú trọng công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị.

- Đầu tư mở rộng, phát triển cơ sở hạ tầng y tế phù hợp với quy hoạch mạng lưới khám chữa bệnh và các tiêu chuẩn xây dựng, trong đó đảm bảo về quy mô, vệ sinh môi trường, đặc biệt là hoàn thiện hệ thống xử lý chất thải bệnh viện: Hệ thống xử lý chất thải cụm Bệnh viện Sản Nhi, cụm Bệnh viện Nho Quan và cụm Bệnh viện Kim Sơn ...

- Đầu tư xây mới các đơn vị trực thuộc của ngành chưa có trụ sở hoạt động như: Trung tâm Pháp y tỉnh, Trung tâm Cấp cứu 115, ...

### **IV. Kinh phí**

Kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016-2020 được huy động từ các nguồn sau:

- Ngân sách Trung ương: kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các chương trình hỗ trợ có mục tiêu khác;

- Ngân sách địa phương: ưu tiên cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư cho y tế.

- Nguồn thu tại đơn vị sự nghiệp Y tế: bao gồm thu Bảo hiểm y tế và thu viện phí;

- Nguồn các Dự án ODA: Dự án NORRED, Dự án Hỗ trợ xử lý chất thải cụm Bệnh viện do WB tài trợ;

- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **V. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra;

- Tăng cường mối quan hệ, tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ và sự hỗ trợ, tăng cường năng lực quản lý, đào tạo nguồn nhân lực y tế, ứng dụng và phát triển khoa học kỹ thuật phục vụ cho công tác phòng bệnh, khám và chữa bệnh của Bộ Y tế và các cơ quan trực thuộc Bộ;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan trong tỉnh tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế

hoạch, chương trình, dự án, đề án về phát triển sự nghiệp y tế theo từng năm trên địa bàn tỉnh;

- Hằng năm, căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng dự toán ngân sách, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Định kỳ tổ chức đánh giá thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ về UBND tỉnh.

- Hướng dẫn UBND huyện, thành phố và chỉ đạo các đơn vị y tế tuyến huyện xây dựng kế hoạch ở địa phương trên cơ sở Kế hoạch này;

- Theo dõi, giám sát, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch của các Sở, ngành, đoàn thể và các địa phương.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế cân đối, tổng hợp các nguồn lực trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 và hàng năm của tỉnh cho các Chương trình, dự án phát triển sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu giúp Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND tỉnh xem xét, quyết định về cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để đầu tư cho phát triển sự nghiệp y tế của tỉnh.

### **3. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, các Sở ngành có liên quan xây dựng kế hoạch đảm bảo kinh phí cho các Chương trình, dự án phát triển sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu, đề xuất trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh xem xét, quyết định về cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để đầu tư cho phát triển sự nghiệp y tế của tỉnh.

### **4. Sở Nội vụ**

- Phối hợp Sở Y tế xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về làm việc trong ngành y tế, các chế độ đãi ngộ đối với cán bộ ngành y tế.

### **5. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

Phối hợp với Sở Y tế và các địa phương, đơn vị trong việc tuyên truyền, thực hiện nghiêm các quy định của Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản có liên quan, đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.



## **6. Các Sở, ban, ngành của tỉnh**

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm và các chương trình, đề án phát triển sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh. Chủ động triển khai các hoạt động, chương trình y tế do cơ quan, đơn vị phụ trách; tích cực phối hợp với ngành y tế trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân trong chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình.

## **7. UBND các huyện, thành phố**

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế và các Sở, Ban, ngành có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch;

- Đưa các chỉ tiêu phát triển sự nghiệp y tế vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội hằng năm, 5 năm của địa phương và tổ chức thực hiện có hiệu quả;

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân địa phương, thực hiện tốt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011 - 2020; phối hợp với các ngành liên quan của tỉnh, huyện để thực hiện các dự án có liên quan đến địa phương, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và hiệu quả cao. /.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP2, VP4, VP5, VP6/  
Tr

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tổng Quang Thìn**